

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
**TỔ CÔNG TÁC TRIỂN KHAI
ĐỀ ÁN 06/CP**

Số: 175 /KH-TCTTKĐA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 02 tháng 6 năm 2022

KẾ HOẠCH

**Hoạt động của Tổ công tác triển khai Đề án Phát triển ứng dụng
dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ
chuyển đổi số quốc gia năm 2022**

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 (sau đây viết tắt là Đề án 06/CP); Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 01/3/2022 của UBND tỉnh về triển khai, thực hiện Đề án 06/CP;

Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP tỉnh Bình Phước ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2022, gồm những nội dung sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NỘI DUNG THỰC HIỆN, PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

I. Mục đích

1. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 01/3/2022 của UBND tỉnh về triển khai, thực hiện Đề án 06/CP (sau đây gọi tắt là Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan).

2. Đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho địa phương và các nhiệm vụ UBND tỉnh giao các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố trong triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06/CP.

3. Kịp thời kiến nghị, đề xuất các giải pháp xử lý những khó khăn, vướng mắc của các sở, ban, ngành và địa phương đang gặp phải trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06/CP; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

4. Bảo đảm tất cả các nhiệm vụ trong Đề án 06/CP giao cho địa phương phải được thực hiện theo đúng yêu cầu, tiến độ, góp phần phục vụ thành công chuyển đổi số quốc gia tại địa phương.



II. Yêu cầu

1. Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các sở, ban, ngành, địa phương và sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn là yếu tố quyết định; sự hành động đồng bộ của các sở, ban, ngành, địa phương là yếu tố bảo đảm sự thành công của chuyển đổi số quốc gia tại địa phương.

2. Thực hiện đầy đủ các nội dung liên quan đến vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP của tỉnh theo quy định.

3. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đề cao tính kỷ luật, trách nhiệm của mỗi thành viên Tổ công tác trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 229/QĐ-TCT ngày 28/01/2022 của Tổ trưởng Tổ công tác về việc ban hành Quy chế hoạt động.

4. Bám sát, theo dõi quá trình thực hiện Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 01/3/2022 của UBND tỉnh; kịp thời đề xuất với UBND tỉnh những giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho các sở, ban, ngành và địa phương trong quá trình triển khai Đề án 06/CP tại địa phương.

5. Hoạt động của Tổ công tác bảo đảm thực chất, đem lại hiệu quả cụ thể, có tác động tích cực đến ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia tại địa phương qua đó có tác động tích cực đến thúc đẩy sản xuất, phát triển kinh doanh của người dân và doanh nghiệp, góp phần quan trọng vào thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội của tỉnh nói riêng và của đất nước nói chung.

III. Thời gian hoạt động và nội dung công việc hàng tháng

1. Tổ công tác họp định kỳ hàng tháng để triển khai nhiệm vụ, kế hoạch trong tháng (thời gian họp 01 buổi, vào tuần đầu hàng tháng, theo Lịch làm việc của UBND tỉnh);

2. Tiến hành họp đột xuất xây dựng các giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho sở, ban, ngành, địa phương trong quá trình triển khai Đề án 06/CP tại địa phương.

3. Báo cáo nhanh Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ tại các sở, ban, ngành, địa phương và đề xuất, kiến nghị với Chủ tịch UBND tỉnh những nội dung, vấn đề cần chỉ đạo các cơ quan liên quan抓紧 triển khai thực hiện.

4. Xây dựng báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ Đề án 06/CP tại địa phương, gửi xin ý kiến các thành viên Tổ công tác, hoàn thiện báo cáo (thời gian từ ngày 15 đến 21 hàng tháng), báo cáo UBND tỉnh và Chính phủ (qua Văn phòng UBND tỉnh, Bộ Công an) trước ngày 22 hàng tháng.

5. Trên cơ sở ý kiến kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh về Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của các sở, ban, ngành, địa phương, Tổ công tác sẽ

có thông báo Kết luận của Tổ trưởng Tổ công tác gửi các sở, ban, ngành và địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ.

IV. Phân công nhiệm vụ các đồng chí Thành viên Tổ công tác

* *Phân công thực hiện nhiệm vụ theo Đề án 06/CP, Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 01/3/2022 của UBND tỉnh và phụ trách ngành, lĩnh vực:*

1. Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh: Phụ trách chung mọi hoạt động của Tổ công tác; chỉ đạo, điều hành hoạt động của Tổ công tác; chủ trì các cuộc họp hoặc ủy quyền các đồng chí Tổ phó Tổ công tác chủ trì các cuộc họp của Tổ.

2. Đồng chí Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Tổ phó Tổ công tác: chịu trách nhiệm chỉ đạo toàn diện các nhiệm vụ của Văn phòng UBND tỉnh được giao tại Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan.

3. Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh, Tổ phó thường trực Tổ công tác: chủ trì, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ triển khai Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan trong lực lượng Công an tỉnh, cụ thể như sau:

(1) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tổ chức triển khai, hướng dẫn các Sở, ban, ngành, địa phương triển khai các nhiệm vụ được giao tại Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan.

(2) Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các Sở, ban, ngành, địa phương ban hành tài liệu hướng dẫn và triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh (sau đây gọi tắt là Cổng Dịch vụ công của tỉnh) phục vụ các cơ quan có thẩm quyền xác thực, định danh và giải quyết các thủ tục hành chính.

(3) Chủ trì cùng với Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương kết nối, tích hợp hệ thống định danh và xác thực điện tử với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công của tỉnh phục vụ các cơ quan có thẩm quyền xác thực, định danh và giải quyết các thủ tục hành chính.

(4) Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng, cung cấp nhóm dịch vụ công: hai nhóm thủ tục hành chính liên thông: đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí và các thủ tục hành chính khác có liên quan.

(5) Phối hợp với Sở Nội vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ công chức, viên chức; tích hợp thông tin về cán bộ, công chức, viên chức trên thẻ Căn cước công dân.

(6) Phối hợp với Sở Tư pháp chủ trì đánh giá rà soát các văn bản pháp luật để triển khai thực hiện tích hợp thông tin các giấy tờ cá nhân vào thẻ Căn cước công dân gắn chip.

(7) Thúc đẩy triển khai Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; Công văn số 4353/UBND-NC ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh quy định về định danh và xác thực điện tử trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân và Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh.

(8) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và trong thực hiện chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số tại địa phương, đặc biệt là công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước.

(9) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án 06/CP theo Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 01/3/2022 của UBND tỉnh.

(10) Phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, đề xuất, trình các cấp có thẩm quyền bổ trí kinh phí để nâng cấp, mở rộng đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin của các hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, căn cước công dân, định danh và xác thực điện tử tại địa phương để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan. Trong đó, ưu tiên đầu tư, mở rộng việc thu thập, quản lý toàn diện sinh trắc học về con người để phù hợp với xu hướng và hiệu quả quản lý dân cư theo định hướng của Trung ương.

(11) Phối hợp xây dựng và triển khai giải pháp hỗ trợ các sở, ban, ngành chưa có cơ sở dữ liệu có thể lưu trữ chung vào Cơ sở dữ liệu về dân cư và Sở Tư pháp trong việc dùng chung hạ tầng của ngành Công an trong việc đăng ký khai sinh, cấp số định danh cá nhân tại cấp xã đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

(12) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông nghiên cứu đề xuất cơ chế bảo đảm kinh phí duy trì, quản trị và khai thác dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

(13) Chủ trì, tham mưu triển khai, thực hiện Nghị quyết của Chính phủ; chỉ đạo của UBND tỉnh về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Công an tỉnh và theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành thực hiện.

(14) Chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án 06/CP tại địa phương, báo cáo Chính phủ (Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an) định kỳ trước ngày 22 hàng tháng.

4. Đồng chí Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thành viên Tổ công tác: chủ trì, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ triển khai Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan trong ngành Kế hoạch và Đầu tư, cụ thể như sau:

(1) Tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền phân bổ, giao kế hoạch đầu tư công trung hạn cho dự án nâng cấp hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư tại địa phương đảm bảo thực hiện các nội dung của Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan.

(2) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đã tổng hợp, thống kê, tổng điều tra dân số và nhà ở nhằm giảm chi phí đầu tư của nhà nước.

(3) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh kết nối, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về doanh nghiệp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công của tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực doanh nghiệp và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh.

(4) Phụ trách hướng dẫn, đôn đốc triển khai các nhiệm vụ triển khai Đề án của Tòa án nhân dân tỉnh kết nối, chia sẻ dữ liệu thông tin cơ sở dữ liệu công bố bản án, quyết định của Tòa án với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công của tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh.

(5) Tham mưu triển khai, thực hiện Nghị quyết của Chính phủ; chỉ đạo của UBND tỉnh về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

(6) Xây dựng Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ được phân công. Định kỳ trước ngày 15 hàng tháng báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao về Văn phòng UBND tỉnh và Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo Chính phủ (cử đầu mối liên hệ, giúp việc để trao đổi trực tiếp trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan).

(7) Phân công theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc triển khai các nhiệm vụ triển khai Đề án 06/CP của Tòa án nhân dân tỉnh.

4. Đồng chí Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thành viên Tổ công tác: chủ trì, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ triển khai Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan trong ngành Giáo dục và đào tạo, cụ thể như sau:

(1) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công của tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh.

(2) Tham mưu triển khai, thực hiện Nghị quyết của Chính phủ; chỉ đạo của UBND tỉnh về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo.

(3) Xây dựng Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ được phân công. Định kỳ trước ngày 15 hàng tháng báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao về Văn phòng UBND tỉnh và Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo Chính phủ (cử đầu mối liên hệ, giúp việc để trao đổi trực tiếp trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan).

(4) Phân công theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc triển khai các nhiệm vụ triển khai Đề án của Sở Nội vụ.

5. Đồng chí Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Thành viên Tổ công tác: chủ trì, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ triển khai Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan trong ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, cụ thể như sau:

(1) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh kết nối, chia sẻ dữ liệu cơ sở dữ liệu an sinh xã hội của người dân trên địa bàn với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công của tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh.

(2) Tham mưu triển khai, thực hiện Nghị quyết của Chính phủ; chỉ đạo của UBND tỉnh về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

(3) Xây dựng Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ được phân công. Định kỳ trước ngày 15 hàng tháng báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao về Văn phòng UBND tỉnh và Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo Chính phủ (cử đầu mối liên hệ, giúp việc để trao đổi trực tiếp trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan).

(4) Phân công theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc triển khai các nhiệm vụ triển khai Đề án của Ngân hàng Nhà nước tỉnh.

6. Đồng chí Giám đốc Sở Tài chính, Thành viên Tổ công tác: chủ trì, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ triển khai Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan trong ngành Tài chính, cụ thể như sau:

(1) Phối hợp với Công an tỉnh nghiên cứu đề xuất cơ chế bão đảm kinh phí duy trì, quản trị và khai thác dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; tham gia ý kiến và triển khai Thông tư quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để mở cơ chế cho phép cơ quan, quản lý cung cấp dịch vụ dữ liệu dân cư cho cá

nhân, tổ chức có tính phí, tạo nguồn thu để xây dựng, duy trì, quản trị và khai thác dữ liệu; bảo đảm minh bạch, an toàn và đúng quy định pháp luật.

(2) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh kết nối, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính, Cơ sở dữ liệu thuế với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công của tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh.

(3) Trên cơ sở hướng dẫn kinh phí thực hiện của các bộ, ngành Trung ương và khả năng cân đối ngân sách của địa phương chủ trì, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để các sở, ban, ngành và địa phương đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

(4) Tham mưu triển khai, thực hiện Nghị quyết của Chính phủ; UBND tỉnh về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính.

(5) Xây dựng Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ được phân công. Định kỳ trước ngày 15 hàng tháng báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao về Văn phòng UBND tỉnh và Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo Chính phủ (cử đầu mối liên hệ, giúp việc để trao đổi trực tiếp trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan).

(6) Phân công theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc triển khai các nhiệm vụ triển khai Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan của Sở Công Thương.

7. Đồng chí Giám đốc Sở Tư pháp, Thành viên Tổ công tác: chủ trì, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ triển khai Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan trong ngành Tư pháp, cụ thể như sau:

(1) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh tham gia ý kiến góp ý với các bộ, ngành xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách theo quy định tại Đề án 06/CP.

(2) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh kết nối, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử tại địa phương với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công của tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hộ tịch và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh.

(3) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh kết nối các Cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như: Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính, Cơ sở dữ liệu quốc tịch, Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý, Cơ sở dữ liệu về các tổ chức hành nghề

công chứng, Cơ sở dữ liệu thi hành án dân sự nói chung với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

(4) Chủ trì rà soát các văn bản quy phạm pháp luật phục vụ triển khai định danh và xác thực điện tử; tích hợp thông tin các giấy tờ cá nhân của công dân trên thẻ Căn cước công dân và ứng dụng VNEID; thẩm định và phối hợp với Công an tỉnh tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên khi có yêu cầu của cơ quan soạn thảo.

(5) Tham mưu triển khai, thực hiện Nghị quyết của Chính phủ; UBND tỉnh về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp.

(6) Xây dựng Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ được phân công. Định kỳ trước ngày 15 hàng tháng báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao về Văn phòng UBND tỉnh và Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo Chính phủ (cử đầu mối liên hệ, giúp việc để trao đổi trực tiếp trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan).

(7) Phân công theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc triển khai các nhiệm vụ triển khai Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh.

8. Đồng chí Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thành viên Tổ công tác: chủ trì, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ triển khai Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan trong ngành Thông tin và Truyền thông, cụ thể như sau:

(1) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu thông tin thuê bao tại địa phương với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ làm giàu dữ liệu dân cư, phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh.

(2) Bảo đảm hạ tầng, đường truyền kết nối, quản lý, duy trì, vận hành, phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia hoạt động ổn định, đáp ứng yêu cầu kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin trong các cơ quan, đơn vị và địa phương phục vụ phát triển Chính quyền điện tử, hướng tới Chính quyền số, thúc đẩy chuyển đổi số tại địa phương.

(3) Ban hành các văn bản quy định, hướng dẫn kỹ thuật về kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với các cơ quan, đơn vị và địa phương thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia.

(4) Điều phối, đôn đốc, đánh giá, kiểm tra việc thực hiện kết nối chia sẻ dữ liệu, sự tuân thủ quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu của các sở, ban, ngành, địa phương theo quy định tại Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09

tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan Nhà nước.

(5) Phối hợp với Công an tỉnh để giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc về quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu dân cư.

(6) Tham mưu triển khai, thực hiện Nghị quyết của Chính phủ; chỉ đạo của UBND tỉnh về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Thông tin và Truyền thông.

(7) Xây dựng Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ được phân công. Định kỳ trước ngày 15 hàng tháng báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao về Văn phòng UBND tỉnh và Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo Chính phủ (cử đầu mối liên hệ, giúp việc để trao đổi trực tiếp trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan).

(8) Phân công theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc triển khai các nhiệm vụ triển khai Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan của Sở Khoa học và Công nghệ.

9. Đồng chí Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thành viên Tổ công tác: chủ trì, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ triển khai Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan trong ngành Tài nguyên và Môi trường, cụ thể như sau:

(1) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh kết nối, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai (về chủ sử dụng đất) và các cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường khác (thông tin liên quan đến công dân); kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu đất đai (quốc gia, địa phương) với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Cổng Dịch vụ công của tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh.

(2) Tham mưu triển khai, thực hiện Nghị quyết của Chính phủ; kế hoạch của Bộ Tài nguyên và Môi trường; chỉ đạo của UBND tỉnh về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.

(3) Xây dựng Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ được phân công. Định kỳ trước ngày 15 hàng tháng báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao về Văn phòng UBND tỉnh và Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo Chính phủ (cử đầu mối liên hệ, giúp việc để trao đổi trực tiếp trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan).

(4) Phân công theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc triển khai các nhiệm vụ Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

10. Đồng chí Giám đốc Sở Y tế, Thành viên Tổ công tác: chủ trì, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ triển khai Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan trong ngành Y tế, cụ thể như sau:

(1) Chủ trì, phối hợp Công an tỉnh khẩn trương tích hợp dữ liệu tiêm chủng phòng ngừa Covid-19, người bị nhiễm virus đã khỏi bệnh, kết quả xét nghiệm theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ.

(2) Tham mưu triển khai, thực hiện Nghị quyết của Chính phủ; chỉ đạo của UBND tỉnh về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế.

(3) Xây dựng Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ được phân công. Định kỳ trước ngày 15 hàng tháng báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao về Văn phòng UBND tỉnh và Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo Chính phủ (cử đầu mối liên hệ, giúp việc để trao đổi trực tiếp trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan).

(4) Phân công theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc triển khai các nhiệm vụ Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan của Sở Giao thông vận tải.

11. Đồng chí Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh, Thành viên Tổ công tác thực hiện các nhiệm vụ sau:

(1) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh kết nối, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công của tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh.

(2) Xây dựng Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ được phân công. Định kỳ trước ngày 15 hàng tháng báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao về Văn phòng UBND tỉnh và Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo Chính phủ (cử đầu mối liên hệ, giúp việc để trao đổi trực tiếp trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan).

12. Đồng chí Phó chánh Văn phòng UBND tỉnh phụ trách Quốc phòng - An ninh, Thành viên Tổ công tác: giúp đồng chí Chánh Văn phòng - Tổ phó Tổ Công tác chủ trì, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ triển khai Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan trong Văn phòng UBND tỉnh, cụ thể như sau:

(1) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh ban hành tài liệu hướng dẫn các Sở, ban, ngành, địa phương thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công của tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

(2) Chủ trì cùng với Công an tỉnh thực hiện kết nối, tích hợp xác thực, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an cung cấp với Cổng Dịch vụ công của tỉnh và các cổng Dịch vụ công khác khi có yêu cầu.

(3) Chủ trì cùng với Công an tỉnh tích hợp hệ thống định danh và xác thực điện tử qua nền tảng trao đổi định danh điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công của tỉnh (nếu có) để sử dụng tài khoản định danh và xác thực điện tử đối với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công của tỉnh và các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin khác.

(4) Hướng dẫn chuẩn hóa danh mục tài liệu, quy trình, mã số của giấy tờ số hóa để chia sẻ giữa Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công của tỉnh và các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin khác.

(5) Tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ về chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ (đơn giản hóa biểu mẫu, giấy tờ) các thủ tục hành chính khi đã kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; việc tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu với Trung tâm Điều hành thông minh tỉnh (IOC), hỗ trợ lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh ra quyết định và tương tác trực tuyến với các Sở, Ngành, địa phương và công dân.

(6) Đôn đốc, hướng dẫn các Sở, Ngành, địa phương thực hiện việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021.

(7) Xây dựng Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ được phân công. Định kỳ trước ngày 15 hàng tháng báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo Chính phủ (cử đầu mối liên hệ, giúp việc để trao đổi trực tiếp trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan).

(8) Tham dự, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh tổ chức phục vụ các cuộc họp do lãnh đạo UBND tỉnh chủ trì, làm việc với Tổ công tác và các Sở, ban, ngành, địa phương về tổ chức triển khai Đề án 06/CP tại địa phương.

(9) Phân công theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc triển khai các nhiệm vụ triển khai Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan của Thanh tra tỉnh.

13. Đồng chí Phó Giám đốc Công an tỉnh phụ trách công tác Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Thành viên Tổ công tác thực hiện các nhiệm vụ sau:

(1) Tham mưu giúp Tổ trưởng Tổ công tác theo dõi, thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan, kịp thời báo cáo Tổ trưởng Tổ công tác về những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai nhiệm vụ được giao tại Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan; đề xuất

sáng kiến, giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan tại địa phương.

(2) Tham mưu xây dựng Kế hoạch hoạt động hàng năm của Tổ công tác triển khai chi tiết thực hiện các nhiệm vụ theo Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan.

14. Đồng chí Trưởng phòng Tham mưu, Công an tỉnh, Thành viên Tổ công tác và đồng chí Trưởng phòng CS QLHC về TTXH, Công an tỉnh, Thư ký Tổ công tác cùng thực hiện các nhiệm vụ cụ thể như sau:

(1) Tham mưu giúp Tổ trưởng Tổ công tác theo dõi, thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan, kịp thời báo cáo Tổ trưởng Tổ công tác về những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai nhiệm vụ được giao tại Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan và đề xuất sáng kiến, giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan tại địa phương.

(2) Tham mưu xây dựng Kế hoạch hoạt động hàng năm của Tổ công tác triển khai chi tiết thực hiện các nhiệm vụ theo Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan.

(3) Chủ động tham mưu, chuẩn bị nội dung đánh giá kết quả hoạt động và giải quyết các vướng mắc phát sinh trong triển khai các hoạt động của Tổ công tác tại các cuộc họp định kỳ 01 tháng/01 lần, sơ kết 06 tháng; họp tổng kết cuối năm hoặc đột xuất theo triệu tập của Tổ trưởng Tổ công tác.

*** Phân công phụ trách địa bàn:**

1. Đồng chí Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư: phụ trách địa bàn huyện Chơn Thành.

2. Đồng chí Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo: phụ trách địa bàn thị xã Bình Long.

3. Đồng chí Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: phụ trách địa bàn huyện Hớn Quản.

4. Đồng chí Giám đốc Sở Tài chính: phụ trách địa bàn huyện Lộc Ninh.

5. Đồng chí Giám đốc Sở Tư pháp: phụ trách địa bàn thị xã Phước Long.

6. Đồng chí Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông: phụ trách địa bàn thành phố Đồng Xoài.

7. Đồng chí Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường: phụ trách địa bàn huyện Đồng Phú.

8. Đồng chí Giám đốc Sở Y tế: phụ trách địa bàn huyện Phú Riềng.

9. Đồng chí Giám đốc Bảo hiểm xã hội: phụ trách địa bàn huyện Bü Đăng.

10. Đồng chí Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh phụ trách Quốc phòng – An ninh: phụ trách địa bàn huyện Bù Đốp.

11. Đồng chí Phó Giám đốc Công an tỉnh phụ trách công tác QLHC về TTXH: phụ trách địa bàn huyện Bù Gia Mập.

B. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Nhiệm vụ chung của các sở, ban, ngành, địa phương

1. Trên cơ sở các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Đề án 06/CP và Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 01/3/2022 của UBND tỉnh về triển khai, thực hiện Đề án 06/CP, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao gửi Công an tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh để theo dõi, phối hợp thực hiện.

Các sở, ban, ngành, địa phương chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh thực hiện hoàn thành trước tháng 4/2022 (Theo Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 01/3/2022).

2. Thành lập Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP tại các Sở, ban, ngành, địa phương

Các sở, ban, ngành, địa phương chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh thực hiện hoàn thành trước ngày 12/5/2022.

3. Rà soát nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; việc nâng cấp hoàn thiện cổng Dịch vụ công của tỉnh trên cơ sở hợp nhất cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử của sở, ngành, địa phương.

Các sở, ban, ngành, địa phương chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị có liên quan thực hiện trong năm 2022 và các năm tiếp theo.

4. Thực hiện việc kết nối, tích hợp, chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ công của sở, ban, ngành, địa phương với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử với Cổng Dịch vụ công của tỉnh và làm giàu cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh.

Các sở, ban, ngành, địa phương chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện trong năm 2022 và các năm tiếp theo.

5. Tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu của các phần mềm ứng dụng, các hệ thống thông tin giám sát thông minh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh, Bộ phận một cửa với Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh (IOC), hỗ trợ Lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh ra quyết định và tương tác trực tuyến với các Sở, Ngành, địa phương và công dân.

Các sở, ban, ngành, địa phương chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh thực hiện trong năm 2022 và các năm tiếp theo.

6. Cập nhật, chuẩn hóa danh mục tài liệu, hồ sơ thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan; rà soát, tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

Các sở, ban, ngành, địa phương chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh thực hiện trong năm 2022 và các năm tiếp theo.

7. Thực hiện việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021.

Các sở, ban, ngành, địa phương chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh thực hiện trong năm 2022 và các năm tiếp theo.

8. Tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của sở, ban, ngành mình.

Các sở, ban, ngành theo chức năng quản lý nhà nước của mình chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh thực hiện trong năm 2022 và các năm tiếp theo.

9. Bố trí kinh phí, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất cho việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

Các sở, ban, ngành, địa phương chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện hoàn thành theo lộ trình, kế hoạch.

10. Thực hiện công tác bảo đảm an ninh, trật tự; an ninh thông tin trong quá trình chuyển đổi số:

Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành, địa phương thực hiện thường xuyên.

II. Nhiệm vụ ưu tiên triển khai trong thời gian tới

1. Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật phục vụ triển khai định danh và xác thực điện tử; tích hợp thông tin các giấy tờ cá nhân của công dân trên thẻ Căn cước công dân và ứng dụng VNEID.

Đồng chí Giám đốc Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp, đôn đốc các Sở, ban, ngành hoàn thành trong tháng 5/2022.

2. Định danh, cung cấp tài khoản định danh điện tử cho người dân để sử dụng các dịch vụ, tiện ích số do Chính phủ, Bộ, ngành và UBND tỉnh cung cấp trên môi trường điện tử.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ngành có liên quan thực hiện từ tháng 3/2022.

(3) Tập trung tổ chức kết nối với cơ sở dữ liệu về thuế, hải quan, ngân hàng, giấy phép lái xe, bảo hiểm y tế để tích hợp các thông tin vào thẻ Căn cước công dân gắn chip và ứng dụng VNEID tạo thuận tiện cho người dân trong thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh và các Sở, Ngành có liên quan thực hiện từ tháng 02/2022.

(4) Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu về giáo dục và đào tạo.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan hoàn thành trong tháng 5/2022.

(5) Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan hoàn thành trong tháng 5/2022.

(6) Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu thuế.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh, Cục Thuế tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan hoàn thành trong tháng 05/2022.

(7) Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu của Bộ Y tế (Dữ liệu tiêm chủng; Bệnh nền; Nhóm máu; Tiền sử bệnh lý...).

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan hoàn thành trong tháng 5/2022.

(8) Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu giấy phép lái xe, đăng kiểm phương tiện.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với sở Giao thông và vận tải, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan hoàn thành trong tháng 5/2022.

(9) Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan hoàn thành trong tháng 5/2022.

(10) Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu an sinh xã hội.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan hoàn thành trước tháng 3/2022.

(11) Khai thác, tận dụng thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư bảo đảm tránh thu thập trùng lặp nhiều thông tin để phục vụ quản lý cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan nhà nước các cấp; trao đổi thông tin, dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức với Bộ Công an để tích hợp vào thẻ Căn cước công dân, ứng dụng VNEID.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan hoàn thành trong tháng 5/2022.

(12) Tham gia ý kiến và triển khai Thông tư quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Căn cước công dân để mở cơ chế cho phép cơ quan quản lý cung cấp dịch vụ dữ liệu dân cư cho cá nhân, tổ chức có tính phí, tạo nguồn thu để xây dựng, duy trì, quản trị và khai thác dữ liệu; bảo đảm minh bạch, an toàn và đúng quy định pháp luật.

Đồng chí Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp đồng chí Giám đốc Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh tham gia ý kiến và triển khai Thông tư khi có yêu cầu.

III. Nhiệm vụ cụ thể của từng sở, ban, ngành, địa phương

1. Hoàn thiện các chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư

(1) Nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật để sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và phát triển kinh tế - xã hội.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh, Đồng chí Giám đốc Sở Tư pháp chủ trì đôn đốc các Sở, ban, ngành, địa phương thực hiện hoàn thành trước tháng 5/2022.

(2) Tham gia ý kiến vào dự thảo các văn bản hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư khi có yêu cầu.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh, đồng chí Giám đốc Sở Tư pháp chủ trì đôn đốc các Sở, ban, ngành, địa phương thực hiện hoàn thành theo thời gian đơn vị xây dựng yêu cầu.

2. Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến

(1) Phối hợp với Bộ, ngành và các đơn vị có liên quan triển khai tích hợp, cung cấp dịch vụ xác thực thông tin về số Chứng minh nhân dân (9 số)

với Căn cước công dân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Cơ sở dữ liệu thuế phục vụ xác thực thông tin về người nộp thuế trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thuế.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh, đồng chí Chánh Văn phòng UBND tỉnh, đồng chí Cục trưởng Cục Thuế thực hiện hoàn thành trước tháng 4/2022.

(2) Hướng dẫn các Sở, ban, ngành và địa phương thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh (sau đây gọi tắt là Cổng Dịch vụ công của tỉnh) phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Đồng chí Chánh Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan hoàn thành trước tháng 5/2022.

(3) Tổ chức quán triệt và phối hợp triển khai, phát triển, nâng cấp hệ thống định danh và xác thực điện tử bảo đảm đáp ứng các yêu cầu tại Quyết định số 34/2021/QĐ-TTg ngày 08/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử trên nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu căn cước công dân và cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan hoàn thành trước tháng 6/2022.

(4) Phối hợp thực hiện kết nối, tích hợp hệ thống xác thực định danh điện tử của Bộ Công an với Cổng Dịch vụ công quốc gia; Cổng dịch vụ công của tỉnh phục vụ định danh, xác thực, tạo lập tài khoản điện tử của cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại các Sở, Ngành và địa phương..

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh, đồng chí Chánh Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan hoàn thành trước tháng 6/2022.

(5) Phối hợp triển khai giải pháp hỗ trợ cơ quan Tư pháp dùng chung hạ tầng của lực lượng Công an trong việc đăng ký khai sinh, cấp số định danh cá nhân tại cấp xã đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan hoàn thành trước tháng 06/2022.

(6) Hoàn thành triển khai các dịch vụ công thiết yếu được giao (tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này) bảo đảm thực hiện chuẩn hóa, tái cấu trúc quy

trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh, Đồng chí Chánh Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan hoàn thành trước tháng 06/2022.

(7) Thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

Đồng chí Chánh Văn phòng UBND chủ trì, đôn đốc các Sở, ban, ngành, địa phương thực hiện Tại Bộ phận một cửa cấp tỉnh từ ngày 01/6/2022; cấp huyện từ ngày 01/12/2022; cấp xã từ ngày 01/6/2023;

(8) Triển khai theo dõi, giám sát, đánh giá các chỉ tiêu kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xác thực, định danh và giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên hệ thống đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính của Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công của tỉnh.

Đồng chí Chánh Văn phòng UBND tỉnh ph chủ trì, phối hợp Công an tỉnh hoàn thành trước tháng 06/2022.

(9) Phối hợp triển khai giải pháp hỗ trợ sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để lưu trữ, quản lý các dữ liệu liên quan đến công dân trong trường hợp chưa có cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan hoàn thành trong năm 2022.

(10) Triển khai cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân (khi có yêu cầu) để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan hoàn thành trong năm 2022.

(11) Phối hợp rà soát, tái cấu trúc quy trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và tổ chức thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công của tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh, đồng chí Chánh Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan hoàn thành trong năm 2022.

(12) Phối hợp triển khai kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân xác minh định danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, phối hợp các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan hoàn thành trong năm 2022.

3. Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

(1) Triển khai ứng dụng các tính năng của chip điện tử gắn trên thẻ Căn cước công dân và ứng dụng VNEID trong các lĩnh vực của đời sống, xã hội nhất là các lĩnh vực chuyển đổi số mạnh nhất như: Ngân hàng (mở tài khoản, nhận biết khách hàng, thanh toán, cho vay, ví điện tử...), tài chính, viễn thông, điện, nước.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan hoàn thành trước tháng 9/2022.

(2) Tổ chức triển khai hoạt động định danh và xác thực điện tử tại địa phương phục vụ phát triển kinh tế, xã hội với việc tham gia mạnh mẽ từ các doanh nghiệp trên địa bàn trong hoạt động cung cấp dịch vụ định danh và xác thực điện tử.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh chủ trì thực hiện hoàn thành trước tháng 1/2023.

(3) Phối hợp với các đơn vị có liên quan, xây dựng phương án để các tổ chức định danh và xác thực điện tử thực hiện việc kinh doanh dịch vụ định danh và xác thực điện tử cho các lĩnh vực của đời sống, xã hội đáp ứng nhu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong sản xuất, kinh doanh trên nền tảng định danh và xác thực điện tử.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh chủ trì thực hiện hoàn thành trước 1/2023.

4. Phục vụ phát triển công dân số

(1) Tập huấn, đào tạo cán bộ trong lực lượng Công an sử dụng các chức năng định danh điện tử của người dân.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh chủ trì thực hiện (đã hoàn thành trong tháng 3/2022).

(2) Tổ chức tuyên truyền để người dân hiểu, tham gia đăng ký định danh điện tử, phổ cập danh tính điện tử và được xác thực trên ứng dụng VNEID khi công dân có nhu cầu.

Đồng chí Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Công an tỉnh và các đơn vị liên quan thực hiện trong tháng 5/2022 và thường xuyên.

(3) Bắt đầu cung cấp định danh, tài khoản định danh điện tử cho công dân sử dụng các dịch vụ, tiện ích số do Chính phủ, bộ, ngành và địa phương xác thực và đảm bảo.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh chủ trì thực hiện từ tháng 3/2022.

5. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

(1) Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh, đồng chí Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan hoàn thành trước tháng 6/2022.

(2) Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh, đồng chí Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan hoàn thành trước tháng 6/2022.

(3) Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh, Đồng chí Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan hoàn thành trước tháng 12/2022.

(4) Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Cơ sở dữ liệu quốc gia về quản lý tài sản, thu nhập.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan hoàn thành trong năm 2022.

(5) Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Khoa học và công nghệ.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh, Sở Khoa học và công nghệ chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan hoàn thành trong năm 2022.

(6) Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu công bố bản án, quyết định của Tòa án.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan hoàn thành trước tháng 6/2022.

(7) Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu về hồ sơ vụ án của Tòa án nhân dân.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan hoàn thành trước tháng 12/2022.

(8) Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn chặn đối với công dân đang trong quá trình điều tra; Cơ sở dữ liệu thống kê tư pháp, thống kê tội phạm; các Cơ sở dữ liệu khác liên quan đến công chức viên chức trong ngành.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan hoàn thành trước tháng 12/2022.

(9) Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh, sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan hoàn thành trước tháng 12/2022.

6. Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp

(1) Thực hiện nhiệm vụ thống kê, phân tích dân số trên địa bàn tỉnh đảm bảo nhanh chóng, chính xác, tiết kiệm chi phí nhà nước.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh, Cục trưởng Cục Thống kê chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan hoàn thành trước tháng 12/2022.

(2) Tiếp tục hoàn thiện và phát triển Trung tâm Điều hành thông minh (IOC) trên nền tảng bản đồ số, phục vụ hoạch định chính sách phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh và các chính sách khác phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh, đồng chí Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan hoàn thành trước tháng 12/2022 và thực hiện thường xuyên trong các năm tiếp theo.

(3) Phối hợp triển khai thực hiện cơ chế mở theo chỉ đạo của Trung ương để các Sở, Ngành, địa phương khai thác thông tin tổng hợp, phân tích từ IOC của Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư giúp lãnh đạo tỉnh hoạch định chính sách tại địa phương.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh, đồng chí Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan

hoàn thành trước tháng 12/2022 và thực hiện thường xuyên trong các năm tiếp theo.

(4) Duy trì bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống” và thực hiện làm giàu thông tin công dân.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan hoàn thành trước tháng 12/2022.

(5) Mở rộng phạm vi triển khai tích hợp, kết nối với sở, ban, ngành, các Cục nghiệp vụ Bộ Công an để đồng bộ, làm giàu cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ việc hoạch định phát triển kinh tế - xã hội; phân tích nhân khẩu học về tội phạm; phân tích đối tượng theo từng diện.

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan hoàn thành trước tháng 12/2022.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 01/3/2022 của UBND tỉnh và Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch triển khai ở cơ quan, đơn vị, địa phương mình; định kỳ theo quy định báo cáo kết quả về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh) và Thành viên Tổ Công tác được giao quản lý ngành, lĩnh vực, địa phương.

2. Các thành viên Tổ công tác có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các Sở, ban, ngành, địa phương tổ chức triển khai nghiêm túc, đúng tiến độ, đạt hiệu quả các nhiệm vụ được giao và báo cáo Tổ công tác tình hình, kết quả thực hiện kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, Thường trực Tổ công tác (Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh) báo cáo xin ý kiến Tổ công tác điều chỉnh Kế hoạch nếu thấy cần thiết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an (C06);
- UBND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Thành viên TCTTKĐA06/CP;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT (VPUBND tỉnh, CAT), NC (KH10).

TM. TỔ CÔNG TÁC

TỔ TRƯỞNG



CHỦ TỊCH UBND TỈNH

Trần Tuệ Hiền